

TỜ TRÌNH

Về dự toán và phân bổ ngân sách xã Kon Braih năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ 2.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

UBND xã xây dựng phương án phân bổ dự toán và phân bổ ngân sách xã Kon Braih năm 2025 trình HĐND huyện khóa I - kỳ họp lần thứ 2 xem xét, phê chuẩn cụ thể như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH⁽¹⁾

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025 là 97.247 triệu đồng, cụ thể:

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 34.065 triệu đồng, bằng dự toán HĐND tỉnh giao.

Trong đó: Điều tiết ngân sách xã hưởng theo phân cấp 210 triệu đồng.

⁽¹⁾ Không bao gồm vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 97.037 triệu đồng.

2.1 Thu bổ sung cân đối: 93.012 triệu đồng

2.2 Thu bổ sung có mục tiêu: 4.235 triệu đồng. bao gồm:

- Bổ sung vốn đầu tư: 1.890 triệu đồng. Bao gồm: Nguồn thu tiền sử dụng đất theo dự toán trung ương giao chi thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, đăng ký quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 320 triệu đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giao tăng thu so với dự toán trung ương giao để chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ 1.570 triệu đồng.

- Bổ sung vốn sự nghiệp: 2.134 triệu đồng. Bao gồm: Kinh phí thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ 262 triệu đồng; Kinh phí tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 triệu đồng; Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 478 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở 1.036 triệu đồng; Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông 29 triệu đồng; Kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất lúa 323 triệu đồng.

II. Dự toán chi ngân sách nhà nước⁽²⁾

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 là 97.247 triệu đồng, bằng dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó:

+ Cộng số học dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của 3 xã cũ Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tơ Re giao tại Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các Quyết định bổ sung trong 6 tháng đầu năm 2025⁽³⁾: 22.533 triệu đồng.

+ Số kinh phí 6 tháng cuối năm HĐND tỉnh quyết định chuyển từ ngân sách cấp huyện Kon Rẫy chuyển về cho UBND xã Kon Braih: 74.714 triệu đồng.

Dự toán chi đã thực hiện chi 6 tháng đầu năm là 11.288 triệu đồng, dự toán còn lại 6 tháng cuối năm là 85.959 triệu đồng, cụ thể:

⁽²⁾ Không bao gồm vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

⁽³⁾ Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 9/5/2025 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao kinh phí sửa chữa nhà rông và nạo vét kênh mương cho UBND xã Đăk Tơ Re thực hiện 98 triệu đồng; Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 về việc làm mới hệ thống điện năng lượng mặt trời tại đường nội thôn cho UBND xã Đăk Tơ Re thực hiện 97,324 triệu đồng.

1. Chi đầu tư phát triển: 1.910 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 0 đồng, dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 1.910 triệu đồng.

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 20 triệu đồng.

- Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu vốn đầu tư: 1.890 triệu đồng:

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất theo dự toán trung ương giao chi thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, đăng ký quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 320 triệu đồng.

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giao tăng thu so với dự toán trung ương giao để chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ 1.570 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên: 93.218 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 11.220 đồng, dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 81.998 triệu đồng.

- Chi thường xuyên cân đối: 91.084 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 10.704 đồng. Dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 80.380 triệu đồng, trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo 52.400 triệu đồng; Chi sự nghiệp khoa học công nghệ 86 triệu đồng; Chi thường xuyên các lĩnh vực khác còn lại 27.894 triệu đồng.

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp: 2.135 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 516 triệu đồng. Dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 1.618 triệu đồng, trong đó: Kinh phí thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ 170 triệu đồng; Kinh phí tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 4 triệu đồng; Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 478 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở 614 triệu đồng; Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông 29 triệu đồng; Kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất lúa 323 triệu đồng.

Trong điều kiện nguồn lực của ngân sách hạn chế nên về cơ bản chỉ xử lý hỗ trợ các nhiệm vụ cấp thiết. Các đơn vị chủ động cơ cấu, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi thường xuyên trên tinh thần tiết kiệm, hợp lý, hiệu quả.

Đối với số dự toán chi đã thực hiện 6 tháng đầu năm 11.288 triệu đồng (*cộng số học của 3 xã cũ: Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tô Re*): tạm giao Văn phòng HĐND&UBND xã quyết toán cho đến khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2.1. Tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị dự toán.

a) Căn cứ số cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền bố trí công tác. Áp dụng hệ số lương theo bảng lương hiện hưởng.

b) Ngoài dự toán chi thường xuyên được phân bổ theo định mức chi, kinh phí để đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo chế độ quy định, các cơ quan, đơn vị được bổ sung thêm kinh phí để đảm bảo các nhiệm vụ đặc thù, cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

2.2. Định mức phân bổ chi thường xuyên 6 tháng cuối năm:

a) Định mức phân bổ chi thường xuyên:

- Định mức chi thường xuyên giao cho các đơn vị căn cứ vào dự toán chi thường xuyên định mức còn lại của 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể:

+ Văn Phòng Đảng ủy: 323 triệu đồng/6 tháng.

+ UB MTTQ Việt Nam: 140 triệu đồng/6 tháng.

+ Văn phòng HĐND&UBND: 239 triệu đồng/6 tháng.

+ Phòng Kinh tế: 119 triệu đồng/6 tháng.

+ Phòng Văn hóa – Xã hội: 166 triệu đồng/ 6 tháng.

+ Trung tâm hành chính công: 39 triệu đồng/6 tháng.

+ Ban quản lý dự án và Dịch vụ công ích: 87 triệu đồng/6 tháng.

+ Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông: 193 triệu đồng/6 tháng.

* Định mức chi thường xuyên nêu trên bao gồm: phúc lợi tập thể; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; công tác phí; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ; công chức; vật tư văn phòng, thanh toán dịch vụ công cộng (*riêng Văn phòng HĐND&UBND xã được hỗ trợ thêm kinh phí thanh toán điện, nước, rác,...cho các cơ quan trong trụ sở*); chi mua, thuê các phần mềm quản lý công việc chuyên môn của cơ quan, đơn vị (trừ phần mềm Tabmis),...

b) Đối với chi thường xuyên theo định mức ở lĩnh vực sự nghiệp đào tạo

- Sự nghiệp giáo dục: Các trường tiếp tục thực hiện số kinh phí còn lại của 6 tháng cuối năm theo Phương án đã phân bổ đầu năm 2025. Giao kinh phí thực hiện Đề án Kinh phí thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, kinh phí Trung tâm học tập cộng đồng, và hỗ trợ kinh phí công tác giáo dục cho Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện.

- Sự nghiệp đào tạo (*Trung tâm chính trị*): tiếp tục thực hiện số kinh phí còn lại của 6 tháng cuối năm theo Quyết định giao đầu năm 2025

c) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế chưa bao gồm các khoản chi đặc thù của từng ngành.

Căn cứ nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao, nhu cầu kinh phí theo khối lượng công việc, dự toán kinh phí đơn vị lập, chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành, khả năng cân đối ngân sách để phân bổ cho phù hợp dự toán chi hoạt động đặc thù của các đơn vị.

d) Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025.

e) Nguồn kinh phí chưa phân bổ:

- Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương còn tồn chưa phân bổ.

- Kinh phí giảm chi NSNN đối với các CBCC đã được phê duyệt nghỉ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP (nghỉ ngày 01/7/2025).

- Kinh phí thực hiện cuộc vận động toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh (còn tồn).

3. Dự phòng ngân sách: 2.118 triệu đồng, thực hiện 6 tháng đầu năm 68 triệu đồng, dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 2.050 triệu đồng.

B. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP XÃ NĂM 2025

I. Tổng thu ngân sách: **97.247 triệu đồng**

1. Thu điều tiết NS cấp huyện hưởng theo phân cấp: 210 triệu đồng

2. Thu bổ sung cân đối: 93.012 triệu đồng

3. Thu bổ sung có mục tiêu: 4.025 triệu đồng

II. Tổng chi ngân sách: **97.247 triệu đồng**

1. Chi đầu tư phát triển: 1.910 triệu đồng

2. Chi thường xuyên: 93.219 triệu đồng

3. Dự phòng: 2.118 triệu đồng

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NĂM 2025

Trong điều kiện phân bổ nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025 tiếp tục gặp khó khăn; chi ngân sách chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiều nhiệm vụ chưa được bố trí dự toán ngân sách... Điều hành nhiệm vụ ngân sách năm 2025 cần tập trung vào một số biện pháp sau:

I. Về thu ngân sách:

1. Cơ quan thuế cần phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tốt các biện pháp nhằm tập trung số thu kịp thời, đầy đủ, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu đã được HĐND xã giao.

2. Đẩy mạnh việc xử lý, thu hồi để giảm nợ đọng thuế; tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, chậm thanh toán nợ thuế. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đặc biệt đối với các đơn vị có số thu lớn để xử lý nghiêm các trường hợp có dấu hiệu chiếm dụng tiền thuế.

3. Phối hợp với các chủ đầu tư quản lý chặt chẽ hoạt động xây dựng cơ bản về đăng ký, kê khai thuế, hướng dẫn và tổ chức thực hiện tốt các chính sách thuế hiện hành, thực hiện thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước.

4. Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ, kịp thời kết quả thu ngân sách nhà nước, phân tích đánh giá từng khoản thu, sắc thuế đạt thấp, tình hình hoạt động thu của từng địa bàn để tìm biện pháp quản lý, áp dụng các biện pháp chống thất thu, khắc phục những nhược điểm trong quản lý, tăng cường công tác tuyên truyền, phấn đấu tăng thu các nguồn thu, khoản thu có tiềm năng.

II. Về chi ngân sách:

1. Tăng cường chủ động sắp xếp nhiệm vụ chi thường xuyên (kể cả nhiệm vụ phát sinh) trong phạm vi dự toán được giao trên tinh thần triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; việc tổ chức đại hội, hội nghị, kỷ niệm những ngày lễ lớn...phải hết sức tiết kiệm, không phô trương hình thức và phù hợp với khả năng ngân sách được giao kết hợp tăng cường huy động nguồn xã hội hoá. Rà soát lại các chính sách, đề án, kế hoạch đã được ban hành để giảm, dần chi phù hợp khả năng ngân sách.

3. Điều hành chi ngân sách nhà nước phải theo khả năng, tiến độ nguồn thu, giãn tiến độ các khoản chi chưa cấp thiết vào cuối năm. Ưu tiên thực hiện chi lương, các chính sách hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công khai để đảm bảo chi đúng, đầy đủ cho các đối tượng thụ hưởng. Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm số chi chuyển nguồn, chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của Luật NSNN. Khắc phục triệt để những sai phạm theo kết luận kiểm toán NSNN qua các năm.

4. Để điều hành chi sự nghiệp giáo dục đào tạo có hiệu quả cần phải cân nhắc trong việc tuyển dụng giáo viên trong chỉ tiêu biên chế phải tính đến khả năng ngân sách được giao để thực hiện. Chi đào tạo phải gắn với hiệu quả sử dụng đầu ra. Đánh giá lại quá trình và hiệu quả sau đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo hiệu quả và phù hợp với khả năng ngân sách.

5. Chỉ bố trí mua sắm, trang bị mới, sửa chữa lớn đối với những nội dung cấp thiết.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa I kỳ họp thứ 2 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Trung